

SOẠN BÀI NGỮ VĂN 7 THÀNH NGỮ

I. Thế nào là thành ngữ?

Thành ngữ là loại cụm từ có cấu tạo cố định để biểu thị một ý nghĩa hoàn chỉnh.

Câu 1:

a. Cụm từ "lên thác xuống ghềnh" có cấu tạo gồm 4 từ - có nghĩa trái ngược nhau (lên xuống)

Ta không thể thay thế bất cứ từ nào trong cụm từ này và cũng không thể chêm xen một từ khác nào, cũng không thể thay đổi vị trí của các từ trong cụm từ.

=> Bởi vì cụm từ đã có cấu tạo cố định, các từ tạo nên chúng đã liên kết thành một khối hoàn chỉnh, nếu ta thay đổi nó dễ trở nên cộc cạch, mất đi sự hoàn chỉnh.

b. Kết luận về cụm từ:

- Có cấu tạo cố định
- Biểu thị một ý nghĩa hoàn chỉnh

Câu 2: Tìm hiểu ý nghĩa của cụm từ "lên thác xuống ghềnh":

- Nghĩa đen: lên - xuống: chỉ hành động di chuyển ngược chiều nhau; thác - ghềnh: sự khó khăn, nguy hiểm.
- Nghĩa bóng: là vượt qua những nơi có nhiều gian nan, hiểm nguy.
- Ý nghĩa của thành ngữ "nhanh như chớp": rất nhanh ta chưa kịp nhìn đã biến mất rồi và đi rất xa.

Nói nhanh như chớp: hàm ý so sánh sự việc và hành động diễn ra nhanh chóng, mau lẹ quá mức.

II. Sử dụng thành ngữ

Câu 1: Xác định vai trò của thành ngữ.

- Bảy nổi ba chìm -> làm vai trò vị ngữ của câu
- Tắt lửa tối đèn -> làm bổ ngữ cho động từ "phòng".

Câu 2: Cái hay của hai câu thành ngữ trên.

- Ngắn gọn, hàm súc tiết kiệm được lời.

- Tính hình tượng cao vì cho ta nhiều ấn tượng sinh động.



III. Luyện tập

Câu 1:

a. Các thành ngữ: sơn hào hải vị, nem công chả phượng. Nghĩa của các thành ngữ này để chỉ những món ăn quý hiếm trên núi, vị ngon quý hiếm ở biển.

b. Các thành ngữ: khoẻ như voi, tứ cố vô thân. Nghĩa của thành ngữ: Tứ là bốn; cố là quay đầu nhìn lại; vô là không; thân là người thân, bà con họ hàng; đơn độc, không có họ hàng thân thích, không nơi nương tựa.

c. Thành ngữ: da mồi tóc sương. Nghĩa thành ngữ: + Da đồi mồi có nổi những chấm đen, xanh, nhất là ở hai bàn tay và mặt; tóc sương là tóc bạc trắng => Con người thay đổi nhan sắc hình dáng, trở nên tàn tạ già nua.

Câu 2:

Xem lại "Con rồng cháu tiên", "Ếch ngồi đáy giếng", "Thầy bói xem voi".

Câu 3:

Điền thêm yếu tố để thành ngữ được trọn vẹn.

- Lời ăn tiếng nói

- Một nắng hai sương

- Ngày lành tháng tốt
- No cơm ấm áo
- Bách chiến bách thắng
- Sinh cơ lập nghiệp

Câu 4:

- Nhà tranh vách đất: nhà có mai tranh, tường làm bằng đất => cảnh nghèo xơ xác.
- Thuần phong mỹ tục: phong tục, tập quán, lối sống tốt đẹp, mang bản sắc riêng của một dân tộc.
- Vững như bàn thạch: Bàn thạch tức là bàn bằng đá => rất vững vàng, không gì lay chuyển được.
- Gan vàng da sắt: biểu thị phẩm chất cao quý của con người trung thành, kiên định không gì lay chuyển.
- Chó cắn áo rách: Đã nghèo khổ lại còn gặp thêm tai nạn.
- Ruột nóng như cào: Rất suốt ruột, bồn chồn, không yên lòng.
- Nhắm mắt làm ngơ: Cố tình lảng tránh, làm ra vẻ không hay biết gì về sự việc đang diễn ra.
- Mèo nhỏ bắt chuột nhỏ: Biểu thị việc làm vừa phải, phù hợp với khả năng và sức lực của mình.
- Mèo mù vớ cá rán: Sự may mắn bất ngờ ngoài khả năng.
- Ruột để ngoài da: Đênh đoảng hay quên, vô tâm, vô tình.